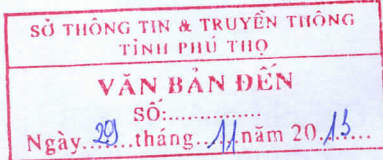


Số: 33/2013/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 26 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về giá cho thuê nhà ở sinh viên được đầu tư bằng nguồn vốn
ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật Nhà ở ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;
Căn cứ Nghị định số 34/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý sử dụng nhà ở thuộc sở hữu nhà nước;
Căn cứ Quyết định số 65/2009/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế, chính sách phát triển nhà ở cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề thuê;
Căn cứ Thông tư số 16/2010/TT-BXD ngày 01 tháng 9 năm 2010 của Bộ Xây dựng Quy định cụ thể và hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ;
Căn cứ Thông tư số 14/2013/TT-BXD ngày 19/9/2013 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 34/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ;
Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 61/TTr-SXD ngày 16 tháng 10 năm 2013, Văn bản số 808/SXD-QLN ngày 12/11/2013; Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 737/STP-XD&THVBQPPL ngày 08/11/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định về giá cho thuê nhà ở sinh viên được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Phú Thọ như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

a. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định giá cho thuê nhà ở sinh viên thuộc các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Phú Thọ được hưởng các ưu đãi của Nhà nước theo Quyết định số 65/2009/QĐ-TTg ngày 24/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế, chính sách phát triển nhà ở cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề thuê.

b. Đối tượng áp dụng:

- Các đối tượng là học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh (sau đây gọi chung là sinh viên) tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng nghề, trung cấp nghề không phân biệt công lập hay ngoài công lập thuê ở trong thời gian học tập;

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc cho thuê, quản lý sử dụng và vận hành khai thác nhà ở sinh viên được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Giá cho thuê: 85.000 đồng/01 sinh viên/tháng.

Giá cho thuê nhà ở sinh viên nêu trên đã bao gồm: Chi phí quản lý vận hành nhà ở, chi phí bảo trì nhà ở (không bao gồm chi phí sử dụng nhiên liệu, điện, nước và các dịch vụ khác như: Internet, truyền hình cáp...)

3. Nguyên tắc thu tiền thuê nhà:

a. Tiền thuê nhà được thu hàng tháng.

b. Các cơ quan quản lý nhà thu trực tiếp từ người sử dụng nhà. Thực hiện quản lý vận hành thu, nộp, sử dụng theo cơ chế chính sách hiện hành và có trách nhiệm thực hiện công khai mức thu nhà ở đối với sinh viên, công khai hoạt động cho thuê nhà ở và công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 34/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ; Thông tư số 14/2013/TT-BXD ngày 19/9/2013 của Bộ Xây dựng và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh và các cơ quan có liên quan định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra việc thực hiện thu tiền nhà ở đối với sinh viên trên địa bàn tỉnh; xử lý theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp cố tình vi phạm mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý vận hành cho thuê nhà ở sinh viên trên địa bàn tỉnh Phú Thọ và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng;
- Văn phòng Chính phủ; Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể của tỉnh;
- Sở Tư pháp (3b);
- Công báo tỉnh (2b);
- CVP, PCVPTH;
- CV NCTH;
- Lưu: VT, TH2. *Ho*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Chu Ngọc Anh
Chu Ngọc Anh